| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH XUYÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2019/HSST
Ngày 14-6-2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Trần Thị Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Quang Thái

Ông Nguyễn Đức Tiến

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Nhật Mai- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1963; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T ( Đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị N và có 03 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, "có mặt".

*Bị hại:*

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

Bà Nguyên Thị L sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, đã chết.

*-Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị L:* Anh Dương Văn D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn T, "vắng mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 17giờ ngày 16 tháng 12 năm 2018 Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Drum, dung tích xi lanh 100cm$^3$, BKS: 88F8-2121 (dán nhãn Honda Dream II) đi đón vợ là bà Nguyễn Thị N từ Khu công nghiệp Bá Thiện I theo đường tỉnh lộ 310B để đi về nhà thuộc thôn T, xã Đ, huyện B. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ 310B với đường liên thôn T, xã B thì Nguyễn Văn C nhìn thấy bà Nguyễn Thị L đang điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu HK bike đi qua lối mở sang đường từ trái sang phải theo chiều đi của C. Do không chú ý quan sát và không giảm tốc độ nên phần đầu xe của C đã đâm vào hộp xích bên phải của xe đạp (phần giữa xe) do bà L điều khiển. Hậu quả: Bà L, C, bà N và các phương tiện bị ngã ra đường. Bà L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức Hà Nội nhưng do thương tích nặng nên đã tử vong vào ngày 17 tháng 12 năm 2018. Bà N bị gãy đốt 3, ngón 2 bàn tay trái. C bị xây sát nhẹ.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại ngã tư giao cắt đường tỉnh lộ 310B với đường liên thôn thuộc thôn T, xã B, huyện B. Về phía bên phải, bên trái theo hướng Bá Hiến đi Tam Hợp mỗi bên có 1 lối mở rộng 10,7m rẽ vào thôn Thống Nhất và đi Ủy ban nhân dân xã Bá Hiến. Đường tỉnh lộ 310 B là đường đôi có dải phân cách ở giữa cố định 2 chiều đường. Ở giữa 2 chiều đường tại vị trí ngã tư giao cắt xảy ra vụ tai nạn có lối mở để cho các phương tiện rẽ và quay đầu rộng 16,3m. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy đầu dải phân cách gần nhất theo hướng Bá Hiến đi Tam Hợp làm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải hướng Bá Hiến đi Tam Hợp làm mép chuẩn để đo đạc ví trí các dấu vết tại hiện trường. Hiện trường để lại những dấu vết, vật chứng sau:

Vị trí số (1) trên sơ đồ là vết trà sát có hướng Bá Hiến đi Tam Hợp có kích thước 40 cm x 2 cm, từ đầu (1) đo vào mép đường bên phải là 4,2m cuối (1) đo vào mép đường bên phải là 4,25m, đầu (1) đo đến đầu vết trà sát (2) là 5,3m. Từ đầu dải phân cách đến đầu (1) là 8,4m.

Vị trí số (2) trên sơ đồ là vết trà sát có hướng Bá Hiến đi Tam Hợp, có kích thước 70 cm x 1 cm. Từ đầu (2) đo vào mép đường bên phải là 4,7m, cuối (2) đo vào mép đường bên phải là 4,2m, cuối (2) đo đến đầu vết máu ký hiệu (M) là 2,4m, cuối (2) đo đến đầu vết trà sát (6) là 4,25m.

(M) là vùng dịch máu màu nâu trên sơ đồ được trải dài trên mặt đường có kích thước 4,6m x 1,1m. Từ đầu vết máu đo vào mép đường bên phải là 4,4m, cuối (M) đo vào mép đường bên phải là 4,6m.

Vị trí số (3) trên sơ đồ là xe đạp điện đổ ngang sang trái đầu xe hướng vào mép đường bên phải, từ trục trước xe đo vào mép đường bên phải là 2,1m, trục sau xe đo vào mép đường bên phải là 2,5m, từ trục trước xe đo đến tâm (4) là 1,4m.

Vị trí số (4) là đôi dép nhựa màu vàng , tâm dép đo vào mép đường bên phải là 2,8m.

Vị trí số (5) trên sơ đồ là xe môtô BKS: 88F8 - 2121 đổ sang phải, đầu xe môtô hướng đi Tam Hợp, trục trước xe đo vào mép đường bên phải là 6,6m, trục sau xe đo vào mép chuẩn là 6,8m.

Vị trí số (6) trên sơ đồ là vết trà sát hướng Bá Hiến đi Tam Hợp có kích thước 2m x 1cm , từ đầu (6) đo vào mép đường bên phải là 6,6m, cuối (6) đo vào mép đường bên phải là 6,7m, cuối (6) đo đến trục sau xe mô tô (5) là 1,8m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe môtô BKS: 88F8 – 2121, nhãn hiệu Drum màu sơn nâu có dấu vết như sau:

Tại gương chiếu hậu bên phải tay gương bị xê lệch khỏi vị trí ban đầu.

Tại mặt ngoài phía trước đầu núm cao su tay lái bên phải có vết mài mòn trà sát cao su hướng từ trái sang phải kích thước 2cm x 1cm.

Tại đầu núm kim loại tay phanh bên phải phía trước có vết trà sát kim loại không rõ chiều hướng kích thước 1cm x 1cm.

Tại góc trên cùng bên phải đèn chiếu sáng phía trước phần ốp nhựa bị bung chốt định vị vỡ đẩy từ trước về sau, vùng vỡ lún có kích thước 10cm x 5cm.

Giỏ làn xe phía trước bị móp méo biến dạng hướng từ trước về sau . Vùng lún mạnh nhất cách ví trí ban đầu 12 cm.

1/2 chắn bùn bên phải phía trước bị vỡ rời khỏi xe, kích thước 30cm x 5cm.

Tại mặt ngoài bên phải lốp trước có vùng chùi sạch bụi, trà sát cao su không rõ chiều hướng, kích thước 25cm x 3cm.

Tại mặt ngoài chân phanh có vết trà sát kim loại không rõ chiều hướng kích thước 3,5cm x 0,5cm.

Xe đạp điện nhãn hiệu HKbike màu sơn trắng để lại các dấu vết sau:

Tại mặt ngoài bàn đạp bên trái có vết trà sát nhựa không rõ chiều hướng, kích thước 6cm x 2cm.

Tại phần chắn xích bên phải thân xe có bám tạp chất màu đen kích thước 12cm x 10 cm, bị lúm lõm móp méo, vùng lún sâu nhất cách vị trí ban đầu 7cm.

Tại mặt ngoài hộp ắc quy bên phải xe có bám dính tạp chất màu tím đỏ kích thước 13cm x 8cm.

Bàn đạp bên phải xe bị đẩy cong khỏi vị trí ban đầu 2 cm không rõ chiều hướng**.**

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 173/KLGD ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với Nguyễn Thị L kết luận:

Trên tử thi bà Nguyễn Thị L có tụ máu da đầu vùng chẩm - thái dương bên phải - tai phải. Một số vết xây sát da, tụ máu vùng mắt hai bên, vùng góc hàm đến cổ, môi dưới. Lỗ tai phải, hai lỗ mũi có máu. Một số vết xây sát da, tụ máu, rách da rải rác ở tay phải, hai chân. Cơ thái dương bên phải tụ máu. Vỡ xương phức tạp, tạo diện lún xương vùng đỉnh chẩm - thái dương bên phải.

Nguyên nhân tử vong**:** Chấn thương sọ não

Ngày 21/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với bà Nguyễn Thị N. Tuy nhiên, bà N từ chối việc giám định và không cho khám thương tích trên cơ thể. Ngày 28/3/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 53/PY-GĐTH về việc không có căn cứ đưa ra kết luận về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị N.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý tang tài vật:

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, gia đình bà Nguyễn Thị L đã họp và thống nhất cử anh Dương Văn D (là con trai bà L) trú tại thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc

thay mặt gia đình tham gia tố tụng, giải quyết những vấn đề liên quan đến bị hại Nguyễn Thị L. Ngày 05/3/2019, Nguyễn Văn C đã tự nguyện và thỏa thuận thống bồi thường số tiền số tiền 105.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đến nay, gia đình bị hại không đề nghị C phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn C.

Đối với bà Nguyễn Thị N bị thương tích sau vụ tai nạn nhưng đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu Nguyễn Văn C phải bồi thường thiệt hại, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn C.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS: 88F8 – 2121, nhãn hiệu Drum là của Nguyễn Văn C, chiếc xe đạp điện nhãn hiệu HKbbike là của gia đình bị hại. Ngày 03/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại xe mô tô BKS: 88F8 – 2121 cho Nguyễn Văn C, trả xe đạp điện HK bike cho anh Dương Văn D là chủ sở hữu hợp pháp, sau khi nhận tài sản không ai có đề nghị gì.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSBX ngày 19 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Căn cứ các Điều 584,585,591 Bộ luật dân sự năm 2015 xác nhận sự thỏa thuận, bồi thường của các bên.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Dương Văn Dũng trình bày:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 16 tháng 12 năm 2018 anh đi làm về, khi đến đường ở trong thôn Đ, xã B thì gặp mẹ anh đi xe đạp điện đi ra hướng đường 310 B đi đâu thì anh không biết. Sau đó anh về nhà, khoảng 15 phút sau thì anh được tin mẹ anh bị tai nạn ở đường 310B (ngã tư đường 310B giao với đường liên thôn thống nhất), sau khi có người báo thì một mình anh đi ra hiện trường vụ tai nạn thì mẹ anh đã được đưa đi cấp cứu, anh thấy ở hiện trường có một xe mô tô và xe đạp điện của mẹ anh, sau đó do bị thương nặng nên mẹ anh đã tử vong. Sau khi sự việc tai nạn xảy ra gia đình anh đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo là 105.000.000

đồng (Một trăm linh năm triệu đồng), nay gia đình anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh đã nhận lại xe đạp điện và không yêu cầu bồi thường gì.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn T trình bày: Khoảng 17 giờ 30 ngày 16 tháng 12 năm 2018 khi anh đang ở nhà thì nghe thấy có tiếng va chạm mạnh, anh chạy ra ngã tư giao cắt giữa đường 310 với đường liên thôn T, xã B, anh thấy một chiếc xe mô tô va chạm với 01 xe đạp điện, có một người phụ nữ bị thương nặng, một người đàn ông và một người phụ nữ nằm cạnh nhau, xe mô tô đổ, anh đưa người phụ nữ đi xe đạp điện đi cấp cứu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Khoảng 17 giờ ngày 16 tháng 12 năm 2018, tại ngã tư giao cắt giữa đường tỉnh lộ 310B với đường liên thôn T, xã B thuộc địa phận thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Nguyễn Văn C không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 88F8 – 2121, dung tích xi lanh 100cm$^3$ đi theo hướng từ Bá Hiến đi Tam Hợp, đã không giảm tốc độ đảm bảo an toàn theo quy định nên phần đầu xe mô tô do C điều khiển đã đâm vào phần hộp xích bên phải của xe đạp điện do bà Nguyễn Thị L điều khiển đang đi sang đường từ trái qua phải theo chiều đi của C. Hậu quả, bà L bị ngã xuống đường dẫn đến tử vong do bị thương tích nặng.

Hành vi của Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô không tuân thủ quy định về tốc độ an toàn theo quy định, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Người lái xe ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường".

Khoản 3 Điều 5 Thông tư 91 quy định:

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức..."

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại, đó là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại hôm xảy ra tai nạn bị hại là bà Nguyễn Thị L cũng có một phần lỗi là khi sang đường không đảm bảo quy định của pháp luật, bị hại là bà Nguyễn Thị N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Xét thấy mức án do Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 105.000.000 đồng (Một trăm linh năm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Dương Văn D không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không xem xét giải quyết. Bị cáo và đại diện bị hại đều xác nhận việc bồi thường trên, không có thắc mắc gì vì vậy cần xác nhận việc bồi thường trên.

[7] Về vật chứng vụ án và các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô BKS 88F8-2121, quá trình điều tra xác định là xe của Nguyễn Văn C, chiếc xe đạp điện là của gia đình bị hại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho

Nguyễn Văn C chiếc xe mô tô và anh Dương Văn D chiếc xe đạp điện, anh D không có yêu cầu gì đối với chiếc xe đạp điện.

Đối với bà Nguyễn Thị N bị thương nhẹ, sau khi được cấp cứu, bà N từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ tổn hại sức khỏe, nên không có cơ sở giải quyết. Bà N không yêu cầu bồi thường nên không giải quyết.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 ( Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự 2015 xác nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại là 105.000.000 đồng (Một trăm linh năm triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thủy**